

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu về dự án và gói thầu

a. Khái quát về gói thầu/dự án:

- Tên gói thầu: **Gói thầu 12: Sửa chữa xe ô tô biển số 66A-155.76, 66A-004.01, 66C-068.04, 66M-000.21, 66M-000.30 và 66C-072.13 (năm 2026)**
- Thuộc công trình: Sửa chữa xe ô tô biển số 66A-155.76, 66A-004.01, 66C-068.04, 66M-000.21 và 66M-000.30 (Văn phòng Công ty); Sửa chữa xe ô tô tải cầu HINO, biển số 66C-072.13 (Điện lực Tam Nông)
- Tên chủ đầu tư: Công ty Điện lực Đồng Tháp
- Nguồn vốn: Vốn SCL năm 2026
- Danh mục sửa chữa:

STT	Hạng mục
1	Sửa chữa xe ô tô biển số 66A-155.76, 66A-004.01, 66C-068.04, 66M-000.21 và 66M-000.30 (Văn phòng Công ty)
2	Sửa chữa xe ô tô tải cầu HINO, biển số 66C-072.13 (Điện lực Tam Nông)

- Thời gian thực hiện hợp đồng: **120 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. (Bao gồm tiến độ sửa chữa: **75 ngày** kể từ ngày khởi công)
- Địa điểm nhận, bàn giao xe trước và sau khi sửa chữa: Tại Công ty Điện lực Đồng Tháp (Số 248, Lê Đại Hành, Phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp).

b. Quy mô của dự án:

• Mô tả thông tin cơ bản hiện hữu:

- **Hạng mục 01:** Sửa chữa xe ô tô biển số 66A-155.76, 66A-004.01, 66C-068.04, 66M-000.21 và 66M-000.30 (Văn phòng Công ty)

➤ **Xe ô tô biển số 66A-155.76**

* Hiệu xe: TOYOTA COROLLA

* Loại xe: Ô tô con

* Tải trọng chuyên chở: 05 người.

* Số khung: RL4BL42E 6A2001211 - Số máy: 3ZR A478664

* Năm sản xuất: 2010

* Số lần sửa chữa lớn trước đây: Không.

* Thời điểm sửa chữa lớn gần nhất: Không.

* Số km dự kiến thực hiện đến khi sửa chữa: 159.360km

➤ **Xe ô tô biển số 66A-004.01**

* Hiệu xe: FORD RANGER

- * *Loại xe:* Ô tô bán tải
- * *Tải trọng chuyên chở:* 05 người.
- * *Số khung:* MNCLMFF80GW 572368 - *Số máy:* P4AT2199697
- * *Năm sản xuất:* 2016
- * *Số lần sửa chữa lớn trước đây:* Không.
- * *Thời điểm sửa chữa lớn gần nhất:* Không.
- * *Số km dự kiến thực hiện đến khi sửa chữa:* 145.560km

➤ ***Xe ô tô biển số 66C-068.04***

- * *Hiệu xe:* FORD RANGER
- * *Loại xe:* Ô tô bán tải
- * *Tải trọng chuyên chở:* 05 người.
- * *Số khung:* MNCUMFF50HW 640082 - *Số máy:* P5AT2320639
- * *Năm sản xuất:* 2016
- * *Số lần sửa chữa lớn trước đây:* Không.
- * *Thời điểm sửa chữa lớn gần nhất:* Không.
- * *Số km dự kiến thực hiện đến khi sửa chữa:* 95.490km

➤ ***Xe ô tô biển số 66M-000.21***

- * *Hiệu xe:* ISUZU
- * *Loại xe:* Ô tô tải
- * *Tải trọng chuyên chở:* 02 người, trọng tải 3 tấn.
- * *Số khung:* JAANKR55L37100290 - *Số máy:* 983377
- * *Năm sản xuất:* 2003
- * *Số lần sửa chữa lớn trước đây:* Không.
- * *Thời điểm sửa chữa lớn gần nhất:* Không.
- * *Số km dự kiến thực hiện đến khi sửa chữa:* 245.266km

➤ ***Xe ô tô biển số 66M-000.30***

- * *Hiệu xe:* ISUZU
- * *Loại xe:* Ô tô tải
- * *Tải trọng chuyên chở:* 02 người, trọng tải 3 tấn.
- * *Số khung:* JAANKR55L37100469 - *Số máy:* 106861
- * *Năm sản xuất:* 2004
- * *Số lần sửa chữa lớn trước đây:* Không.
- * *Thời điểm sửa chữa lớn gần nhất:* Không.
- * *Số km dự kiến thực hiện đến khi sửa chữa:* 275.892km

➤ ***Hạng mục 02: Sửa chữa xe ô tô tải cầu HINO, biển số 66C-072.13 (Điện lực Tam Nông)***

- * *Hiệu xe:* HINO

- * Loại xe: Ô tô tải có cần cầu
- * Tải trọng chuyên chở: 03 người, trọng tải 7,5 tấn.
- * Số khung: RNJICL0H0G4000878 - Số máy: NO4C-VB32897
- * Năm sản xuất: 2016
- * Số lần sửa chữa lớn trước đây: Không.
- * Thời điểm sửa chữa lớn gần nhất: Không.
- * Số km dự kiến thực hiện đến khi sửa chữa: 59.155 km

2. Mục tiêu công việc:

Thực hiện sửa chữa các xe ô tô để đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật, vận hành lâu dài an toàn và hiệu quả.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

- Đối với các loại vật tư, vật liệu và thiết bị do Nhà thầu cung cấp: Vật tư thiết bị thay thế phải đúng quy cách, chủng loại, đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng, cùng nhà sản xuất với vật tư, thiết bị hiện hữu, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng đảm bảo chất lượng và yêu cầu kỹ thuật.
- Lắp ráp phù hợp với kết cấu và kích thước của xe hiện hữu.
- Xe sau sửa chữa, đảm bảo đủ điều kiện vận hành và lưu thông.

Phạm vi cung cấp và yêu cầu cụ thể của gói thầu:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
1	XE Ô TÔ CON, BIÊN SỐ 66A-155.76 (TOYOTA COROLLA)				
1.1	PHẦN MÁY				
1.1.1	Thay Nhớt máy	Lít	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.1.2	Thay Lọc nhớt	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.1.3	Thay Lọc xăng	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.1.4	Thay Lọc gió	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.1.5	Thay Bugi	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.1.6	Thay Nước làm mát	Lít	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.1.7	Thay Dây cuaroa ngoài	Sợi	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.1.8	Thay Bơm xăng	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.1.9	Nhân công	T.phần	1		
1.2	PHẦN THẮNG				
1.2.1	Thay Bỏ thắng trước	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.2.2	Thay Bỏ thắng sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.2.3	Thay Coupell heo cái thắng	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.2.4	Thay Coupell heo con thắng đĩa	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.2.5	Thay Coupell heo con thắng sau	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
1.2.6	Thay Chụp bụi heo sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.2.7	Thay Dầu thắng	Lít	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.2.8	Phục hồi Đĩa thắng trước sau	Cái	4		
1.2.9	Nhân công	T.phần	1		
1.3	PHẦN TAY LÁI				
1.3.1	Thay Chụp bụi thước tay lái	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.3.2	Thay Rô tin tay lái trong	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.3.3	Thay Rô tin tay lái ngoài	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.3.4	Thay Rô tin trụ	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.3.5	Thay Dầu tay lái	Lít	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.3.6	Nhân công	T.phần	1		
1.4	PHẦN GẦM				
1.4.1	Thay Bạc đạn bánh trước sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.2	Thay Côn chặn bạc đạn bánh sau	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.3	Thay Phốt bánh trước+sau	Cái	6	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.4	Thay Cao su simblock chữ A	Cục	6	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.5	Thay Cao su chịu cây gánh	Cục	8	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.6	Thay Cao su chịu tải nhún sau	Cục	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.7	Thay Cao su chịu cầu sau	Cục	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.8	Thay Ống nhún trước sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.9	Thay Nhót hộp số tự động	Lít	5	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.4.10	Thay Lọc nhót hộp số	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.4.11	Nhân công	T/bộ	1		
1.5	PHẦN ĐIỆN				
1.5.1	Thay Lá lóa	Cặp	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.5.2	Thay Đèn phacos	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.5.3	Phục hồi Đèn ma rùa	Cái	1		
1.5.4	Phục hồi Đèn lái sau	Cái	2		
1.5.5	Lắp mới màng hình cảm ứng + camera lùi	Cái	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.5.6	Nhân công	T.phần	1		
1.6	PHẦN MÁY LẠNH				
1.6.1	Thay Block máy lạnh	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.6.2	Thay Dàn lạnh trước	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.6.3	Thay Fill lọc	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.6.4	Thay Ống gas cao su	Ống	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.6.5	Thay Gas máy lạnh	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.6.6	Thay Van tiết lưu	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
1.6.7	Nhân công	T. phần	1		

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
1.7	PHẦN ĐỒNG				
1.7.1	Phục hồi Lốc cửa	Cái	4		
1.7.2	Phục hồi Lốc cốp sau	Cái	1		
1.7.3	Vỗ mốp, vá mục toàn xe, công rã gấp toàn bộ xe	T.phần	1		
1.8	PHẦN SƠN XE				
1.8.1	Sơn lại toàn bộ xe, sắt xi	xe	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.8.2	Nhân công	T.phần	1		
1.9	PHẦN NỆM				
1.9.1	Bọc lại toàn bộ ghế (nệm da)	bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.9.2	Thay Tappi sàn	Cái	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.9.3	Vệ sinh Tappi lót chân	bộ	1		
1.9.4	Bọc lại taplo	Cái	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
1.9.5	Nhân công	T.phần	1		
2	XE Ô TÔ BÁN TẢI, BIỂN SỐ 66A-004.01 (FORD RANGER)				
2.1	PHẦN MÁY + LY HỢP				
2.1.1	Thay Lọc gió	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.2	Thay Lọc nhớt	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.3	Thay Lọc dầu	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.4	Thay Dây curoa cam	Sợi	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.5	Thay Bạc đạn tăng đưa curoie cam	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.6	Thay Dây curoie (máy lạnh + dynamo)	Sợi	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.7	Thay Buly đỡ dây curoa	Cái	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.8	Thay Nhớt máy	Lít	8	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
2.1.9	Thay Tăng áp	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.10	Thay Bỏ embrayage + đĩa	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.11	Thay Mâm ép ly hợp	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.12	Thay Bơm cái ly hợp + couppen	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.13	Thay Bơm con ly hợp + couppen	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.14	Thay Bạc đạn ly hợp	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.1.15	Thay Nước làm mát	Lon	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
2.1.16	Nhân công	T/phần	1		
2.2	PHẦN GÀM + THẮNG				
2.2.1	Thay Nhớt hộp số	Lít	7	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
2.2.2	Thay Nhớt cầu sau	Lít	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
2.2.3	Thay Bạc đạn bánh trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.4	Thay Phốt bánh trước sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
2.2.5	Thay Phụộc nhún trước sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.6	Thay Cao su chữ A trên	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.7	Thay Cao su cinloc nhíp sau	Cái	6	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.8	Thay Bó thắng đĩa trước	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.9	Thay Bó thắng sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.10	Thay Cuppen bánh trước sau	bộ	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.11	Thay Cao su ống thắng	Ống	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.2.12	Nhân công	T/phần	1		
2.3	PHẦN TAY LÁI				
2.3.1	Thay Rotin trụ trên và trụ dưới	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.3.2	Thay Rotin lái trong và ngoài	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.3.3	Thay Đòn tay lái trung gian	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.3.4	Nhân công	T/phần	1		
2.4	PHẦN LẠNH				
2.4.1	Thay Phin lọc	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.4.2	Thay Ống lạnh	bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.4.3	Thay Dàn lạnh	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.4.4	Thay Van phun lạnh	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
2.4.5	Thay Nhót block + sạc gas	Tbộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
2.4.6	Nhân công	T/phần	1		
2.5	PHẦN ĐỒNG + SƠN				
2.5.1	Vỏ móp cabine + thùng	Xe	1		
2.5.2	Sơn toàn bộ xe + phủ gầm	Xe	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
2.5.3	Nhân công	T/phần	1		
3	XE Ô TÔ BÁN TẢI, BIỂN SỐ 66C-068.04 (FORD RANGER)				
3.1	PHẦN MÁY				
3.1.1	Thay Lọc gió	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.2	Thay Lọc nhót	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.3	Thay Lọc dầu	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.4	Thay Dây curoa cam	Sợi	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.5	Thay Bạc đạn tăng đưa curoa cam	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.6	Thay Dây curoa (máy lạnh + dynamo)	Sợi	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.7	Thay Buly đỡ dây curoa	Cái	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.8	Phục hồi Kim phun dầu	Cái	4		
3.1.9	Phục hồi Bơm áp lực dầu	Cái	1		
3.1.10	Thay Nhót máy	Lít	8	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.1.11	Thay Lọc nhót hộp số	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.1.12	Thay Nhót hộp số	Lít	5	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
3.1.13	Thay Nước làm mát	Lon	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.1.14	Nhân công	T/phần	1		
3.2	PHẦN GÀM + THẮNG				
3.2.1	Thay Nhớt hộp số	Lít	7	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.2.2	Thay Nhớt cầu sau	Lít	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.2.3	Thay Bạc đạn bánh trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.4	Thay Phốt bánh trước sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.5	Thay Phụộc nhún trước sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.6	Thay Cao su chữ A trên	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.7	Thay Cao su cinloc nhíp sau	Cái	6	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.8	Thay Bó thắng đĩa trước	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.9	Thay Bó thắng sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.10	Thay Cuppen bánh trước sau	Bộ	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.11	Thay Cao su ống thắng	Ống	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.2.12	Thay Vò xe	Cái	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.2.13	Nhân công	T/phần	1		
3.3	PHẦN TAY LÁI				
3.3.1	Thay Rotin trụ trên và trụ dưới	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.3.2	Thay Rotin lái trong và ngoài	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.3.3	Nhân công	T/phần	1		
3.4	PHẦN LẠNH				
3.4.1	Thay Phin lọc	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.4.2	Thay Ống lạnh	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.4.3	Thay Dàn lạnh	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.4.4	Thay Van phun lạnh	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
3.4.5	Thay Nhớt block + sạc gas	Tbộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.4.6	Nhân công	T/phần	1		
3.5	PHẦN ĐỒNG + SƠN				
3.5.1	Vỏ mốp cabine + thùng	Xe	1		
3.5.2	Thay Nắp thùng sau + lò xo	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.5.3	Sơn toàn bộ xe + phủ gầm	Xe	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
3.5.4	Nhân công	T/phần	1		
4	XE Ô TÔ TẢI, BIỂN SỐ 66M-000.21 (ISUZU)				
4.1	PHẦN MÁY				
4.1.1	Phục hồi Bơm cao áp	Cái	1		
4.1.2	Phục hồi Kim phun dầu	Cái	4		
4.1.3	Thay Bơm dầu	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.4	Thay Bơm nước	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
4.1.5	Thay Lọc nhớt	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.6	Thay Lọc dầu	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.7	Thay Lọc gió	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.8	Thay Dây curoa ngoài	Sợi	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.9	Thay Cao su ống nước + Code	Ống	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.10	Thay Cao su chân máy	Cục	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.1.11	Thay Hàn súc két nước	Cái	1		
4.1.12	Thay Nước chống rỉ sét	Lon	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.1.13	Thay Nhớt máy	Lít	8	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.1.14	Nhân công	T.bộ	1		
4.2	PHẦN TRUYỀN ĐỘNG:				
4.2.1	Thay Đĩa bố ambrayage	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.2.2	Thay Bạc đạn pite	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.2.3	Phục hồi, thay cupen ambrayage trên	Bộ	1		
4.2.4	Phục hồi, thay cupen ambrayage dưới	Bộ	1		
4.2.5	Thay Mâm ép	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.2.6	Thay Nhớt hộp số	Lít	5	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.2.7	Phục hồi rôtin cần số	Cái	4		
4.2.8	Phục hồi Dây điều khiển số + khớp cần lửa	Bộ	1		
4.2.9	Thay Cardan láp dọc	Bộ	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.2.10	Thay Bạc đạn + gối cao su đỡ láp dọc	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.2.11	Thay Nhớt cầu	Lít	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.2.12	Thay Jiont + feutre cầu sau	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.2.13	Nhân công	T.bộ	1		
4.3	PHẦN GÀM + DÀN DƯỚI:				
4.3.1	Thay Rotin chuyển hướng ngang	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.2	Thay Đòn chuyển hướng dọc + rotin	Cây	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.3	Thay Axe pussée	Cây	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.4	Thay Bạc thau axe pussée	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.5	Thay Bạc đạn axe pire	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.6	Thay Bạc đạn cốt lái	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.7	Phục hồi poite tay lái	Bộ	1		
4.3.8	Thay Bơm cái thẳng	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.9	Phục hồi Bơm con thẳng bánh xe	Bộ	4		

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
4.3.10	Thay Bỏ thắng trước, sau	Bộ	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.11	Thay Bỏ thắng tay	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.12	Thay Cao su ống thắng	ống	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.13	Thay Dây thắng tay	Sợi	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.14	Thay Dầu thắng	Lít	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.3.15	Vót tằm bua thắng tay, thắng chân	Cái	5		
4.3.16	Thay Bạc đạn bánh trước	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.17	Thay Chặn mỡ đùm trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.18	Thay Giảm xóc trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.19	Thay Cao su axle nhíp trước	Cục	12	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.20	Thay Cao su axle chịu quá tải trước	Cục	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.21	Thay Mỡ bò	xe	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.3.22	Thay Bạc đạn bánh sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.23	Thay Chặn mỡ đùm sau	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.24	Thay Giảm xóc sau	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.25	Thay Cao su axle nhíp sau	Cục	12	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.26	Thay Cao su axle chịu quá tải sau	Cục	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.3.27	Nhân công	T.bộ	1		
4.4	PHẦN ĐỒNG:				
4.4.1	Làm đồng Cabine	Cái	1		
4.4.2	Phục hồi Compa + tay quay kiếng	Bộ	2		
4.4.3	Phục hồi Tay nắm + khóa cửa	Bộ	2		
4.4.4	Phục hồi Cản trước	Cái	1		
4.4.5	Thay Dè trước	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.4.6	Thay Cản hông + cản sau	Bộ	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.4.7	Thay Tấm che đất	Tấm	6	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.4.8	Thay Cao su ron cửa	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.4.9	Thay Cao su da rắn	Mét	7	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.4.10	Thay Joint kính trước	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.4.11	Làm đồng Bửng hông thùng	Cái	2		
4.4.12	Làm đồng Bửng sau thùng	Cái	1		
4.4.13	Làm đồng Mặt dựng thùng	Cái	1		
4.4.14	Làm đồng Sàn thùng	Cái	1		
4.4.15	Thay Khóa bửng	Cái	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.4.16	Thay Bản lề bửng	Cái	16	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.4.17	Nhân công	T.bộ	1		
4.5	PHẦN SƠN:				
4.5.1	Sơn toàn bộ cabine	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
4.5.2	Sơn toàn bộ thùng xe	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.5.3	Sơn chassis + giàn gầm	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.5.4	Thay Thay mới tem xe	Miếng	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.5.5	Thay Cắt dán logo + số xe	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.5.6	Nhân công	T.bộ	1		
4.6	PHẦN NỆM:				
4.6.1	Thay Bọc nệm ghế trước	Ghế	3	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.6.2	Thay Bọc mới plafon	Tấm	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.6.3	Thay Trái tapis sàn + hầm máy	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.6.4	Nhân công	T.bộ	1		
4.7	PHẦN ĐIỆN + LẠNH				
4.7.1	Phục hồi Đèn pha trước	Bộ	2		
4.7.2	Thay Relay đèn pha trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.3	Thay Đèn sương mù	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.4	Thay Đèn soi bảng số	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.5	Thay Đèn lái sau	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.6	Thay Đèn demí + signal trước	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.7	Thay Đèn plafon	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.8	Thay Kèn điện + relay	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.9	Kèn de	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.10	Phục hồi Dynamo	Cái	1		
4.7.11	Phục hồi Demareur	Cái	1		
4.7.12	Thay Cao su gạt nước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.13	Phục hồi Dây điện	Bộ	1		
4.7.14	Thay Bình điện	cái	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
4.7.15	Phục hồi Kiểm tra VS các đồng hồ chỉ thị	Bộ	1		
4.7.16	Thay Máy lạnh xe	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
4.7.17	Nhân công	T.bộ	1		
5	XE Ô TÔ TẢI, BIỂN SỐ 66M-000.30 (ISUZU)				
5.1	PHẦN MÁY				
5.1.1	Phục hồi Bơm cao áp	Cái	1		
5.1.2	Phục hồi Kim phun dầu	Cái	4		
5.1.3	Thay Bơm dầu	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.4	Thay Bơm nước	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.5	Thay Lọc nhớt	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
5.1.6	Thay Lọc dầu	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.7	Thay Lọc gió	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.8	Thay Dây curoa ngoài	Sợi	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.9	Thay Cao su ống nước + Code	Ống	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.10	Thay Cao su chân máy	Cục	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.1.11	Hàn súc két nước	Cái	1		
5.1.12	Thay Nước chống rỉ sét	Lon	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.1.13	Thay Nhớt máy	Lít	8	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.1.14	Nhân công	T.bộ	1		
5.2	PHẦN TRUYỀN ĐỘNG:				
5.2.1	Thay Đĩa bó ambayage	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.2.2	Thay Bạc đạn buttee	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.2.3	Phục hồi, thay cupen ambayage trên	Bộ	1		
5.2.4	Phục hồi, thay cupen ambayage dưới	Bộ	1		
5.2.5	Thay Mâm ép	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.2.6	Thay Nhớt hộp số	Lít	5	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.2.7	Phục hồi rôtin cần số	Cái	4		
5.2.8	Phục hồi Dây điều khiển số + khớp cần lửa	Bộ	1		
5.2.9	Thay Cardan láp dọc	Bộ	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.2.10	Thay Bạc đạn + gối cao su đỡ láp dọc	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.2.11	Thay Nhớt cầu	Lít	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.2.12	Thay Jiont + feutre cầu sau	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.2.13	Nhân công	T.bộ	1		
5.3	PHẦN GÀM + DÀN DƯỚI:				
5.3.1	Thay Rotin chuyển hướng ngang	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.2	Thay Đòn chuyển hướng dọc +rotin	Cây	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.3	Thay Axe poussée	Cây	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.4	Thay Bạc thau axe poussée	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.5	Thay Bạc đạn axe pire	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.6	Thay Bạc đạn cốt lái	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.7	Phục hồi poite tay lái	Bộ	1		
5.3.8	Thay Bơm cái thẳng	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.9	Phục hồi, thay cupen ambayage trên	Bộ	4		
5.3.10	Thay Bỏ thẳng trước, sau	Bộ	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.11	Thay Bỏ thẳng tay	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
5.3.12	Thay Cao su ống thắng	Ống	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.13	Thay Dây thắng tay	Sợi	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.14	Thay Dầu thắng	Lít	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.15	Vót tằm bua thắng tay, thắng chân	Cái	5		
5.3.16	Thay Bạc đạn bánh trước	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.17	Thay Chặn mỡ đùm trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.18	Thay Giảm xóc trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.19	Thay Cao su axle nhíp trước	Cục	12	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.20	Thay Cao su axle chịu quá tải trước	Cục	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.21	Thay Mỡ bò	xe	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.3.22	Thay Bạc đạn bánh sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.23	Thay Chặn mỡ đùm sau	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.24	Thay Giảm xóc sau	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.25	Thay Cao su axle nhíp sau	Cục	12	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.26	Thay Cao su axle chịu quá tải sau	Cục	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.3.27	Nhân công	T.bộ	1		
5.4	PHẦN ĐỒNG:				
5.4.1	Làm đồng Cabine	Cái	1		
5.4.2	Phục hồi Compa + tay quay kiếng	Bộ	2		
5.4.3	Phục hồi Tay nắm + khóa cửa	Bộ	2		
5.4.4	Phục hồi Cản trước	Cái	1		
5.4.5	Thay Dè trước	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.4.6	Thay Cản hông + cản sau	Bộ	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.4.7	Thay Tấm che đất	Tấm	6	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.4.8	Thay Cao su ron cửa	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.4.9	Thay Cao su da rắn	Mét	7	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.4.10	Thay Joint kính trước	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.4.11	Làm đồng Bửng hông thùng	Cái	2		
5.4.12	Làm đồng Bửng sau thùng	Cái	1		
5.4.13	Làm đồng Mặt dựng thùng	Cái	1		
5.4.14	Làm đồng Sàn thùng	Cái	1		
5.4.15	Thay Khóa bửng	Cái	4	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.4.16	Thay Bản lề bửng	Cái	16	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.4.17	Nhân công	T.bộ	1		
5.5	PHẦN SƠN:				
5.5.1	Sơn toàn bộ cabine	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.5.2	Sơn toàn bộ thùng xe	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.5.3	Sơn chassis + giàn gầm	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
5.5.4	Thay mới tem xe	Miếng	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.5.5	Cắt dán logo + số xe	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.5.6	Nhân công	T.bộ	1		
5.6	PHẦN NỆM:				
5.6.1	Thay Bọc nệm ghế trước	Ghế	3	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.6.2	Thay Bọc mới plafon	Tấm	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.6.3	Thay Trãi tapis sàn + hầm máy	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.6.4	Nhân công	T.bộ	1		
5.7	PHẦN ĐIỆN + LẠNH				
5.7.1	Phục hồi Đèn pha trước	Bộ	2		
5.7.2	Thay Relay đèn pha trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.3	Thay Đèn sương mù	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.4	Thay Đèn soi bảng số	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.5	Thay Đèn lái sau	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.6	Thay Đèn demi + signal trước	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.7	Thay Đèn plafon	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.8	Thay Kèn điện + relay	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.9	Thay Kèn de	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.10	Phục hồi Dynamo	Cái	1		
5.7.11	Phục hồi Demareur	Cái	1		
5.7.12	Thay Cao su gạt nước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.13	Phục hồi Dây điện	Bộ	1		
5.7.14	Kiểm tra VS các đồng hồ chỉ thị	Bộ	1		
5.7.15	Thay Máy lạnh xe	bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
5.7.16	Nhân công	T.bộ	1		
5.8	PHẦN CUNG CẤP				
5.8.1	Thay Vó xe	Cái	6	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.8.2	Thay Bình điện	Cái	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
5.8.3	Nhân công	T.bộ	1		
6	XE Ô TÔ TẢI CẦU, BIỂN SỐ 66C-072.13 (HINO)				
6.1	Phần máy				
6.1.1	Thay lọc nhớt	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.2	Thay lọc gió	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.3	Thay lọc dầu	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.4	Thay nhớt máy	Lít	12	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.1.5	Thay nhớt số	Lít	6	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.1.6	Thay nhớt cầu	Lít	5	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.1.7	Thay bộ ampida	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
6.1.8	Thay bàn ép	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.9	Thay bạc đạn pite	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.10	Thay heo cái ampida	Con	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.11	Thay heo con ampida	Con	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.12	Thay bộ trợ lực ly hợp	bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.13	Vệ sinh két nước	Lần	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.1.14	Thay dây Curoa máy	Sợi	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.1.15	Thay nước giải nhiệt	Lít	10	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.1.16	Nhân công	T.bộ	1		
6.2	Phần gầm, truyền động				
6.2.1	Thay phuộc trước	Cây	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.2	Thay phuộc sau	Cây	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.3	Thay ốc phi dê	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.4	Thay rotin lái	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.5	Thay ba đờ song dọc	Cây	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.6	Thay ổ thắng	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.7	Thay cuppenll heo thắng cái	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.8	Thay cuppenll heo thắng con	Bộ	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.9	Thay dầu thắng	Lít	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.2.10	Thay bạc đạn bánh trước	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.11	Thay bạc đạn bánh sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.12	Thay phốt bánh trước	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.13	Thay phốt bánh sau	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.2.14	Dốt tam bua	Cái	4		
6.2.15	Nhân công	T.bộ	1		
6.3	Phần đồng, sơn				
6.3.1	Làm đồng thùng sau + cabine	Lần	1		
6.3.2	Thay đà coi	Cây	2		
6.3.3	Sơn thùng xe	Lần	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.3.4	Sơn cabine	Lần	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.3.5	Sơn gầm	Lần	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.3.6	Sơn Mâm xe	Cái	6	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.3.7	Sơn cần cầu	Cái	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.3.8	Nhân công	T.bộ	1		
6.4	Phần lạnh + Điện				
6.4.1	Thay máy lạnh FC	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.4.2	Đánh bóng đèn lái	Bộ	1		
6.4.3	Thay đèn lái sau	Cái	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.4.4	Thay cao su gạt nước	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.4.5	Thay kèn điện	Bộ	1	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Nhãn hiệu/nước sản xuất
6.4.6	Phục hồi Demarua	Cái	1		
6.4.7	Thay dây curoa ngoài	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.4.8	Nhân công	T.bộ	1		
6.5	Phần thiết bị chuyên dùng (Cần cẩu)				
6.5.1	Thay nhót cầu	Lít	50	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.5.2	Thay phốt ty chân tú sau	Bộ	3	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.3	Thay phốt ty chân tú trước	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.4	Phục hồi mâm quay bàn	Cái	1		
6.5.5	Thay cáp cầu	Mét	80	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo
6.5.6	Thay phốt ty nâng hạ cần	Bộ	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.7	Thay phốt ty ra vô cần	Bộ	2	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.8	Thay bạc đạn trục dẫn động quay bàn	Cái	4	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.9	Thay lọc nhót cầu	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.10	Thay bơm cái cầu	Cái	1	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.11	Thay ống ben chân chống trước sau	Cái	8	Hàng chính hãng hoặc tương đương	Nhà thầu khai báo
6.5.12	Nhân công	T.bộ	1		
6.6	Phần vỏ				
6.6.1	Thay vỏ xe	Cái	2	Phù hợp theo xe	Nhà thầu khai báo

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

5.1. Chất lượng phụ tùng:

- Nhà thầu cung cấp vật tư thay thế, sửa chữa phục hồi đúng từng chủng loại theo yêu cầu của chủ đầu tư, các vật tư phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, chất lượng và tuân thủ các quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành để lắp ghép cho từng chủng loại của thiết bị.

- Vật tư, phụ tùng thay thế do Đơn vị cung cấp dịch vụ cung cấp phải tuân thủ Quy định quản lý chất lượng ISO và Quy phạm kỹ thuật Ô tô hiện hành, đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng, đúng, đủ khối lượng, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ đảm bảo chất lượng theo hồ sơ chào giá của Đơn vị cung cấp dịch vụ đã chào.

- Những chi tiết vật tư mới được thay thế trước khi lắp ghép lên thiết bị phải được thông báo cho Chủ đầu tư đến kiểm tra đảm bảo yêu cầu mới được tổ chức lắp ghép.

5.2. Xử lý vật tư, thiết bị thu hồi:

- Việc xác định khối lượng vật tư thiết bị thu hồi sẽ được xác định cụ thể tại thực tế hiện trường trước và sau tháo dỡ.

- Bàn giao cho Chủ đầu tư các vật tư, phụ tùng đã thay thế của thiết bị tại kho của Công ty Điện lực Đồng Tháp.

- Các vật tư thu hồi hư hỏng, chất thải nguy hại bàn giao cho đơn vị trúng thầu (*đơn vị sửa chữa*) xử lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5.3. Bảo hành và chế độ bảo hành:

- Công trình được bảo hành 06 tháng hoặc 6.000 km tùy điều kiện nào đến trước kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao sau sửa chữa.

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành thiết bị sau khi bàn giao cho chủ đầu tư. Nội dung bảo hành gồm khắc phục, sửa chữa những khiếm khuyết, hư hỏng, khi thiết bị vận hành, sử dụng bình thường không do lỗi của nhà thầu gây ra.

- Trong thời gian bảo hành chủ đầu tư cần thông báo cho nhà thầu những hư hỏng liên quan tới thiết bị do lỗi của nhà thầu gây ra. Nhà thầu có trách nhiệm khắc phục các sai sót bằng chi phí của nhà thầu trong thời gian bảo hành.

- Trong trường hợp nhà thầu không khắc phục được sai sót, hư hỏng trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định, Chủ đầu tư có thể thuê tổ chức khác khắc phục hư hỏng, xác định chi phí sửa chữa bảo hành và Nhà thầu sẽ hoàn trả chi phí này.

- Bảo đảm bảo hành: Nhà thầu thực hiện bảo đảm bảo hành công trình bằng chứng thư bảo lãnh Ngân hàng với giá trị bằng 5% giá trị quyết toán của toàn bộ gói thầu và có hiệu lực đến hết thời gian bảo hành

5.4. Quy định phương thức nghiệm thu:

- Xe trước khi đưa vào xưởng sửa chữa phải được rửa vệ sinh sạch sẽ bên trong nội thất, ngoài vỏ xe, gầm xe, bàn giao cho đơn vị sửa chữa tiến hành tháo dỡ xe kiểm tra để xác định tình trạng hư hỏng cụ thể của từng chi tiết so sánh với phương án để tiến hành lập kế hoạch vật tư, phụ tùng, thiết bị sửa chữa xe.

- Vật tư, phụ tùng, thiết bị trước khi lắp ráp sửa chữa xe phải được nghiệm thu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, đúng chủng loại, nguồn gốc xuất xứ chất lượng mới 100%.

- Đơn vị sửa chữa xe lắp ráp sửa chữa đồng bộ toàn bộ khối lượng công việc theo yêu cầu của Công ty được thể hiện trong hợp đồng ký kết giữa hai bên.

- Sau khi sửa chữa lắp ráp các vật tư, phụ tùng, thiết bị vào xe, lái xe đơn vị quản lý xe tiến hành cho chạy rà động cơ, chạy thử để làm các thủ tục bàn giao xe theo quy định.

- Các hạng mục công việc sửa chữa, thay thế hoặc lắp ráp các bộ phận bị che khuất cần phải tiến hành nghiệm thu công việc từng phần trước khi thực hiện lắp ráp hoàn chỉnh bộ phận.

Lưu ý: Nhà thầu phải tuân thủ theo các yêu cầu kỹ thuật và tuân thủ các quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Ngoài ra, nhà thầu còn phải thực hiện các công việc cần thiết trong quá trình sửa chữa theo quy định bao gồm tổ chức thi công, giám sát, nghiệm thu, thử nghiệm, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, huy động thiết bị, kiểm tra, giám sát chất lượng và các yêu cầu khác (nếu có).